

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 192/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ tái cấu trúc giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực trồng trọt thuộc quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt phương án tái cấu trúc, đơn giản hóa thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4573/TTr-SNN ngày 27 tháng 12 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được tái cấu trúc theo các tiêu chí, phương án tại Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Danh mục và nội dung chi tiết của các quy trình nội bộ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/quy-trinh-noi-bo/default.aspx>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được tái cấu trúc là cơ sở để xây dựng quy trình điện tử, thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

2. Cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm:

a) Tuân thủ theo quy trình nội bộ đã được tái cấu trúc khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; không tự đặt thêm thủ tục, giấy tờ ngoài quy định pháp luật.

b) Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ khi có biến động theo quy định pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH**Phan Văn Mãi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ TÁI CẤU TRÚC GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ TÁI CẤU TRÚC

STT	Tên quy trình nội bộ
	Lĩnh vực trồng trọt
1.	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 02 huyện trở lên

QUY TRÌNH NỘI BỘ ĐÃ ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC
QUY TRÌNH SỐ 01

Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú	
			Trực tiếp	Trực tuyến
01	Đơn đề nghị thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt <i>(theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định 112/2024/NĐ-CP)</i>	01	Bản chính	Nhập thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công
02	Phương án sử dụng tầng đất mặt <i>(theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định 112/2024/NĐ-CP)</i>	01	Bản chính	Bản chụp từ bản chính/Bản chính điện tử
03	Sơ đồ mô tả vị trí sử dụng khối lượng đất mặt sau khi bóc tách	01	Bản chính	Bản chụp từ bản chính

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp và nộp qua dịch vụ bưu chính: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Địa chỉ: 10 Nguyễn Huy Tưởng, Phường 6, quận Bình Thạnh - ĐT: 028 35102686; Fax: 028 38414926 Email: ccttbvtv.snn@tphcm.gov.vn) - Nộp hồ sơ trực tuyến (nếu có): Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Cổng dịch vụ công: https://dichvucong.hochiminhcity.gov.vn 	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (trương đương 16 ngày làm việc)	Không

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân (Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất)	Giờ hành chính	- Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc	- Theo mục I - BM 01 - BM 02 - BM 03	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: kiểm tra thành phần hồ sơ và trả lời ngay khi tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đến người nộp hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02; - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03. <p>2. Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính: kiểm tra thành phần hồ sơ và trả lời trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
					<p>hẹn trả kết theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đến người nộp hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03. <p>3. Tiếp nhận cổng dịch vụ công trực tuyến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ; kiểm tra thông tin chữ ký số để đảm bảo tính xác thực (nếu có). - Sau khi kiểm tra, nếu bảo đảm đầy đủ theo quy định thực hiện việc tiếp nhận, cấp mã hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định thì thông báo cho tài khoản nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công/Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố Hồ Chí Minh và kèm theo thông tin hướng dẫn đầy đủ, cụ thể để tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo yêu cầu. <p><i>(Thời gian tiếp nhận chính thức hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung không muộn hơn 08 giờ làm việc kể từ khi hệ thống tiếp nhận, trừ thứ Bảy, Chủ</i></p>

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
					<p><i>Nhật và các ngày nghỉ theo quy định)</i></p> <p>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho Phòng Bảo vệ thực vật, Chi cục Trồng trọt và BVTV xử lý</p>
B2	Thẩm định hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết TTHC	<p>Chuyên viên Phòng Bảo vệ thực vật, Chi cục Trồng trọt và BVTV</p>	06 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Theo mục I - BM 01 - Tờ trình - Dự thảo kết quả: BM 06 hoặc BM07 	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, thẩm định hồ sơ phương án sử dụng tầng đất mặt, tham mưu lấy ý kiến của các đơn vị liên quan (nếu cần): + Trường hợp kết quả thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đáp ứng các yêu cầu theo quy định: dự thảo Tờ trình và Văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt theo BM 06. + Trường hợp kết quả thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt không đáp ứng các yêu cầu theo quy định: dự thảo Tờ trình và Văn bản không chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt theo BM 07. - Trình lãnh đạo Phòng Bảo vệ thực vật xem xét
		<p>Lãnh đạo Phòng Bảo vệ thực vật</p>	02 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ trình - Tờ trình - Dự thảo kết quả: BM 06 hoặc BM07 	<p>Lãnh đạo Phòng Bảo vệ thực vật xem xét hồ sơ, dự thảo Tờ trình, Văn bản chấp thuận (BM06) hoặc Văn bản không chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt (BM07) trình lãnh đạo Chi cục.</p>

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B3	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV	01 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ trình - Tờ trình - Dự thảo kết quả: BM 06 hoặc BM07 	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV xem xét hồ sơ, ký nháy Tờ trình kèm dự thảo Văn bản chấp thuận (BM06) hoặc Văn bản không chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt (BM07) trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT.
B4	Xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	01 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ trình - Tờ trình - Dự thảo kết quả: BM 06 hoặc BM07 	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét hồ sơ, ký duyệt Tờ trình kèm dự thảo Văn bản chấp thuận (BM06) hoặc Văn bản không chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt (BM07) trình Ủy ban nhân dân Thành phố.
B5	Phát hành	Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ trình - Tờ trình - Dự thảo kết quả: BM 06 hoặc BM07 đã được lãnh đạo Sở duyệt 	Cho số, vào sổ, đóng dấu, ban hành văn bản (văn bản điện tử và văn bản giấy). Trình hồ sơ, tài liệu liên quan đến Ủy ban nhân dân Thành phố.
B6	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ do sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổ chức Văn phòng	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Theo mục I - Tờ trình của Sở Nông nghiệp và PTNT. 	Kiểm tra thành phần hồ sơ, tài liệu liên quan; tiếp nhận hoặc chuyển trả hồ sơ; chuyển hồ sơ cho Chuyên viên được phân công xử lý (gồm văn bản giấy và văn bản điện tử).

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
	trình UBND tỉnh	UBND Thành phố		- Dự thảo kết quả: BM 06 hoặc BM07 - Thành phần hồ sơ liên quan đến thủ tục hành chính này.	
B7	Xem xét, thẩm định	Chuyên viên Phòng chuyên môn Văn phòng UBND Thành phố	1,5 ngày làm việc	Lập hồ sơ trình	Xem xét, thẩm định hồ sơ, tài liệu liên quan: - Hồ sơ đạt yêu cầu: chuyên viên lập Tờ trình kèm dự thảo Văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt (BM 06) hoặc Văn bản không chấp thuận (BM 07), trình lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét. - Hồ sơ chưa đạt yêu cầu: chuyên viên lập Tờ trình kèm dự thảo Công văn chuyển trả hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và PTNT, trình lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét.
B8	Xem xét, trình hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Văn phòng UBND Thành phố	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ trình	Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét hồ sơ và Tờ trình, trình lãnh đạo Văn phòng UBND Thành phố xem xét.
B9	Xem xét, ký văn bản	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc	Tờ trình hoặc văn	Lãnh đạo Văn phòng UBND Thành phố xem

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
	hoặc trình ký	UBND Thành phố		bản trả hồ sơ Hồ sơ trình	xét hồ sơ, tài liệu liên quan. - Hồ sơ đạt yêu cầu: ký Tờ trình, trình lãnh đạo UBND Thành phố. - Hồ sơ chưa đạt yêu cầu: ký văn bản chuyển trả hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và PTNT, thực hiện tiếp Bước 11.
B10	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND Thành phố	01 ngày làm việc	Hồ sơ duyệt ký	Xem xét hồ sơ, tài liệu liên quan. Ký Văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt hoặc Văn bản không chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt
B11	Phát hành	Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổ chức Văn phòng UBND Thành phố	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ đã được phê duyệt	Cho số, vào sổ, đóng dấu, ban hành văn bản (bản giấy và bản điện tử) và chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho Sở Nông nghiệp và PTNT.
B12	Tiếp nhận hồ sơ của UBND TP	Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ đã phê duyệt	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có). Chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Trồng trọt và BVTV.
B13	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả Chi	Theo Giấy hẹn	Kết quả	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
		cục TTBVTV			

IV. BIỂU MẪU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
2	BM 02	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Đơn đề nghị thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;
5	BM 05	Phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP
6	BM06	Văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP
7	BM07	Văn bản không chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
2	BM 02	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Đơn đề nghị thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;
	BM 05	Phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP
5	//	Sơ đồ mô tả vị trí sử dụng khối lượng đất mặt sau khi bóc tách.
6	BM06	Văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP; hoặc

7	BM07	Văn bản không chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP
8	//	Các văn bản khác theo quy định của pháp luật hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

- Quyết định số 3085/QĐ-BNN-TT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Quyết định số 4106/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

BM 04

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT
(Kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC
GIAO ĐẤT CHO THUÊ ĐẤT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Thẩm định Phương án sử dụng tầng đất mặt

Kính gửi:

1. Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: ...

Địa chỉ: ...

Số điện thoại: ...

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/TCC: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

Hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD (nếu có) số: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh/huyện (*thị xã/Thành phố*) thẩm định hồ sơ Phương án sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa để xây dựng công trình ...

(*Phương án sử dụng tầng đất mặt và Sơ đồ mô tả vị trí sử dụng khối lượng đất mặt được bóc tách gửi kèm theo*)

3. Nhận kết quả qua hình thức: Trực tiếp Bưu chính Điện tử

Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất... (*ghi rõ tên*) cam kết thực hiện đúng Phương án sử dụng tầng đất mặt và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC
GIAO ĐẤT CHO THUÊ ĐẤT**
(*Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)*)

MẪU PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT

(Kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC
GIAO ĐẤT CHO THUÊ ĐẤT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm...

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT

1. Tên người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: ...

Địa chỉ: ...

Số điện thoại: ...

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/TCC: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

Hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD (nếu có) số: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

2. Mục đích của việc chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa:

Chuyển đổi mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa để thực hiện công trình/dự án ...

3. Diện tích đất chuyên trồng lúa đề nghị chuyển đổi: ... ha.

4. Khối lượng đất mặt phải bóc tách: ... m³

{Diện tích đất chuyên trồng lúa phải bóc tách (m²) x độ sâu tầng đất mặt phải bóc tách (m)}

5. Phương án sử dụng đất mặt:

a) Sử dụng trong khuôn viên dự án: m³ (ghi rõ vị trí, địa điểm, diện tích sử dụng đất mặt).

b) Sử dụng ngoài khuôn viên dự án:m³ (ghi rõ vị trí, địa điểm, diện tích sử dụng đất mặt).

6. Mục đích sử dụng tầng đất mặt: ...

(Tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa chỉ được sử dụng vào mục đích nông nghiệp, gồm: tôn cao nền ruộng trồng lúa; tăng độ dày tầng canh tác; nâng cao chất lượng đất trồng lúa, cây hàng năm, cây lâu năm; trồng cây xanh; trồng hoa cây cảnh, cây dược liệu...)

Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất... (*ghi rõ tên*) cam kết thực hiện đúng phương án sử dụng tầng đất mặt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trên.

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC
GIAO ĐẤT CHO THUÊ ĐẤT**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

MẪU VĂN BẢN CHẤP THUẬN PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT
(Kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN/THỊ XÃ/ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THÀNH PHỐ.. -----

Số:, ngày ... tháng ... năm ...
V/v...

Kính gửi:

Căn cứ quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị thẩm định Phương án sử dụng tầng đất mặt của tổ chức/cá nhân ...;

Căn cứ vào kết quả thẩm định Phương án sử dụng tầng đất mặt của công trình/dự án...;

Ủy ban nhân dân tỉnh/huyện/thị xã/thành phố ...có ý kiến như sau:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh/huyện/thị xã/thành phố ... chấp thuận Phương án sử dụng tầng đất mặt của ... (ghi rõ tên). Trong đó diện tích đất chuyên trồng lúa phải bóc tách tầng đất mặt: ...ha.
2. Đề nghị ... (ghi rõ tên người được nhà nước giao đất, cho thuê đất) thực hiện đúng nội dung phương án sử dụng tầng đất mặt và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh/huyện/thị xã/thành phố.
3. Các đơn vị ... (ghi rõ tên đơn vị) có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh/huyện/thị xã/thành phố ... theo dõi, kiểm tra, giám sát tổ chức/cá nhân thực hiện đúng nội dung Phương án sử dụng tầng đất mặt đã được chấp thuận.

Yêu cầu (*ghi rõ tên người được nhà nước giao đất, cho thuê đất*) ... thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa và các văn bản quy định khác có liên quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/
HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ ...**
(Ký, họ tên và đóng dấu)

MẪU VĂN BẢN KHÔNG CHẤP THUẬN PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT
(Kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

V/v ...

Kính gửi:

Căn cứ quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ hồ sơ đề nghị thẩm định Phương án sử dụng tầng đất mặt của tổ chức/cá nhân ...;

Căn cứ kết quả thẩm định Phương án sử dụng tầng đất mặt của công trình/dự án...;

Ủy ban nhân dân tỉnh/huyện/thị xã/thành phố ... có ý kiến như sau:

Không chấp thuận Phương án sử dụng tầng đất mặt từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp để xây dựng công trình của (ghi rõ tên)

Địa chỉ

Lý do không chấp thuận:

.....

.....